

Số: /KH-UBND

Kiên Giang, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH Triển khai thi hành Luật Lưu trữ

Thực hiện Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Lưu trữ. Để triển khai thi hành Luật Lưu trữ; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Lưu trữ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Lưu trữ bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

b) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật Lưu trữ trên phạm vi toàn tỉnh.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong việc triển khai, thi hành Luật Lưu trữ và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Lưu trữ.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Lưu trữ.

c) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật Lưu trữ và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả trên phạm vi cả nước.

d) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Lưu trữ.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành

a) Nội dung: Rà soát các văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành có liên quan đến Luật Lưu trữ; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ và ban hành mới hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quản lý, hướng dẫn nghiệp vụ bảo đảm thống nhất, phù hợp với quy định của Luật Lưu trữ và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2025.

2. Xây dựng, ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo

a) Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ tỉnh Kiên Giang.

Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2025 (sau khi Luật Lưu trữ và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật có hiệu lực).

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương: Chủ trì, ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành về văn thư, lưu trữ.

Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2025.

3. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, tập huấn Luật lưu trữ và văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

a) Tổ chức tuyên truyền Luật Lưu trữ và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức đa dạng đảm bảo công tác tuyên truyền đạt hiệu quả: Đăng tải Luật và tài liệu tuyên truyền phổ biến Luật trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội, truyền hình, báo đài...

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang, Cổng thông tin điện tử tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng khác...

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn Luật Lưu trữ và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Hình thức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể được giao trong Luật Lưu trữ

a) Sở Nội vụ

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về lưu trữ trên địa bàn tỉnh; quản lý tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ theo đúng quy định của Luật Lưu trữ, triển khai thực hiện một số

nhiệm vụ như: Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho lưu trữ, hiện đại hóa lưu trữ; xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ của tỉnh; thiết lập và quản lý Kho lưu trữ theo thẩm quyền quản lý; chỉ đạo cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu hoàn thành việc chỉnh lý tài liệu và nộp vào lưu trữ lịch sử...

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Các Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan

Tổ chức thực hiện chỉnh lý, xác định giá trị tài liệu và giao nộp hồ sơ, tài liệu có giá trị vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử theo quy định; phối hợp với lưu trữ lịch sử thực hiện việc giải mật tài liệu đã nộp vào lưu trữ lịch sử theo pháp luật bảo vệ bí mật nhà nước; bố trí kinh phí, kho lưu trữ và nhân sự làm công tác lưu trữ theo đúng quy định; thực hiện số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ; tổ chức sử dụng, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ của cơ quan...

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm quản lý nhà nước, triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước trên địa bàn đúng theo quy định của Luật Lưu trữ và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật; xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Lưu trữ; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chỉnh lý, xác định giá trị tài liệu hình thành trong hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã và nộp tài liệu vĩnh viễn vào lưu trữ lịch sử trước ngày 01/7/2035.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Sở Nội vụ; các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm rà soát, thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Luật Lưu trữ theo lĩnh vực địa bàn thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan bố trí kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; gửi kết quả thực hiện theo Kế hoạch về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ theo yêu cầu.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND thành phố, huyện;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, ltmxuyen.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lâm Minh Thành